BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐHSP NGHỆ THUẬT TW

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA NGÀNH DU LỊCH

HỆ ĐẠI HỌC KHÓA 2 (2021 - 2025)

TT	Học kỳ	Mã HP	KHỐI KIẾN THỨC - HỌC PHẦN	Tổng số TC	Học kỳ I				Học kỳ II				Học kỳ III				Học kỳ IV				Học kỳ V				Học kỳ VI				Học kỳ VII				Học kỳ VIII				Ghi chú
					Số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	Số tín chỉ	Lý thuyết	Thực hành	Tự học	
I			**KHỐI KIẾN THỨC CHUNG**	***34***																																	
			Các học phần bắt buộc	***34***																																	
1	1	POL2009	Triết học Mác-Lênin	3	3	32	8	5																													
2	2	POL2010	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	2					2	20	8	2																									
3	3	POL2011	Chủ nghĩa xã hội khoa học	2									2	20	8	2																					
4	4	POL2003	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2													2	20	8	2																	
5	5	POL2013	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2																	2	20	8	2													
6	5	INF2001	Tin học cơ bản	2																	2	5	15	10													
7	1	CFL2001	Tiếng Anh 1	4	4	16	40	4																													
8	2	CFL2002	Tiếng Anh 2	3					3	22	20	3																									
9	3	PPE2007	Tâm lý học đại cương	2									2	20	8	2																					
10	1	PPE2010	Giáo dục thể chất 1	2	2	3	25	2																													
11	2	PPE2011	Giáo dục thể chất 2	3					3	5	37	3																									
11		GDQP	Giáo dục quốc phòng																																		
12	3	POL2007	Pháp luật đại cương	2									2	20	8	2																					
13	6	PPE2008	Phương pháp Nghiên cứu khoa học	2																					2	20	8	2									
14	2	CLM2001	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3					3	30	12	3																									
14		M2	**KHỐI KIẾN THỨC CƠ BẢN CHUNG CỦA NHÓM NGÀNH**	**13**																																	
14			***Các học phần bắt buộc***	***7***																																	
15	3	CLM2101	Văn hóa các dân tộc Việt Nam	2									2	21	5	4																					
16	4	CLM2102	Tín ngưỡng và Tôn giáo ở Việt Nam	2													2	21	5	4																	
17	1	CLM2103	Nhập môn du lịch	3	3	31	8	6																													
17			*Các học phần tự chọn*	***6 /11***																																	
18	2	PPE2030	Kỹ năng khởi nghiệp	3					3																												
18		CLM2104	Khu vực học	3																																	
18		CLM2004	Lịch sử văn minh thế giới	2																																	
19	2	CLM2105	Địa lý du lịch	3					3	31	8	6																									
19		M3	**KHỐI KIẾN THỨC CƠ SỞ NGÀNH**	**54**																																	
19			***Các học phần bắt buộc***	***48***																																	
20	5	CLM2106	Điểm tuyến du lịch	3																	3	30	10	5													
21	4	CLM2107	Pháp luật du lịch	2													2	21	5	4																	
22	5	CLM2108	Marketing du lịch	3																	3	30	10	5													
23	5	CLM2109	Thanh toán quốc tế trong du lịch	2																	2	21	5	4													
24	3	CLM2110	Tâm lý và kỹ năng giáo tiếp trong du lịch	3									3	31	8	6																					
25	1	CLM2111	Văn hóa du lịch	3	3	32	8	5																													
26	5	CLM2112	Nghệ thuật biểu diễn truyền thống Việt Nam	2																	2	21	5	4													
27	2	CLM2113	Di sản văn hóa Việt Nam	2					2	21	5	4																									
28	3	CLM2114	Tiếng Anh chuyên ngành (DL)	4									4	10	40	10																					
29	5	CLM2115	Tiếng Trung	4																	4	10	40	10													
30	7	CLM2116	Hán Nôm	3																									3	15	15	15					
31	4	CLM2117	Quản trị kinh doanh lữ hành	3													3	20	20	5																	
32	4	CLM2118	Quản trị khách sạn	2													2	21	5	4																	
33	7	CLM2119	Tổ chức khách sạn nhà hàng	3																									3	20	20	5					
34	6	CLM2120	Thiết kế và điều hành tour	3																					3	31	8	6									
35	3	CLM2121	Tổ chức hướng dẫn du lịch 1	3									3	20	20	5																					
36	4	CLM2122	Tổ chức hướng dẫn du lịch 2	3													3	15	25	5																	
36			*Các học phần tự chọn*	***6 /16***																																	
37	3	CLM2123	Lễ hội Việt Nam	2									2	21	5	4																					
38	2	CLM2124	Văn hóa ẩm thực	2					2	21	5	4																									
39	7	CLM2125	Tổ chức sự kiện du lịch	2																									2	15	13	2					
39		CLM2126	Ngoại giao văn hóa	2																																	
39		CLM2127	Tổng quan di sản văn hóa thế giới	2																																	
39		CLM2128	Du lịch sinh thái	2																																	
39		CLM2129	Làng xã Việt Nam	2																																	
39		CLM2130	Y tế du lịch	2																																	
39		M4	**KHỐI KIẾN THỨC CHUYÊN NGÀNH**	**15**																																	
39			***Các học phần bắt buộc***	***9***																																	
40	6	CLM2131	Xây dựng dự án văn hóa, nghệ thuật trong du lịch	3																					3	30	10	5									
41	7	CLM2132	Du lịch văn hóa cộng đồng	3																									3	30	10	5					
42	6	CLM2133	Thực hành tổ chức hướng dẫn du lịch	3																					3	5	35	5									
42			*Các học phần tự chọn*	***6 /17***																																	
43	4	CLM2134	Thực hành nghệ thuật trong du lịch (Âm nhạc)	3													3	10	20	15																	
43		CLM2135	Thực hành nghệ thuật trong du lịch (Mỹ thuật)	3																																	
44	5	CLM2136	Thực hành nghệ thuật trong du lịch (Khiêu vũ - Múa)	3																	3	10	20	15													
43		CLM2219	Đạo đức nghề nghiệp	2																																	
44		CLM2137	Thực hành nghệ thuật trong du lịch (Thời trang)	3																																	
44		CLM2138	Thực hành nghệ thuật trong du lịch (Sân khấu – điện ảnh)	3																																	
44		M5	**KHỐI KIẾN THỨC THỰC TẾ VÀ TỐT NGHIỆP**	**16**																																	
44			***Khối kiến thức thực tế, thực tập nghề nghiệp***	***6***																																	
45	6	CLM2139	Thực tập du lịch 1	2																					2	10	140	10									
46	8	CLM2140	Thực tập du lịch 2	4																													4	30	200	10	
46			*Khối kiến thức tốt nghiệp*	***10 /20***																																	
46		CLM2141	Khóa luận tốt nghiệp	10																																	
47	8	CLM2142	Kiến thức trong du lịch lữ hành	5																													5				
48	8	CLM2143	Tổ chức hướng dẫn du lịch - lữ hành	5																													5				
			Tổng số tín chỉ:	***132***	**15**				**21**				**20**				**17**				**21**				**13**				**11**				**14**				
			Tổng số tiết lý thuyết:	***132***		**114**				**150**				**163**				**128**				**147**				**96**				**80**				**30**			
			Tổng số tiết thực hành:	***946***			**89**				**95**				**102**				**88**				**113**				**201**				**58**				**200**		
			Tổng số tiết tự học:	***241***				**22**				**25**				**35**				**39**				**55**				**28**				**27**				**10**	

Tổng số tín chỉ của khóa học đã bảo gồm 5 tín chỉ học phần Giáo dục thể chất

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm.....

Người lập biểu	Khoa Giáo dục đại cương	Khoa Văn hóa nghệ thuật	Phòng Đào tạo	HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Minh Hạnh	Lương Thanh Hải	Nguyễn Đức Hoàng	Nguyễn Văn Định	PGS.TS. Đào Đăng Phượng